TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày: 11/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Nữ và bà Trần Thị Ngọ;
Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;
Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 13/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 23/02/2021, đối với bị cáo:

PHẠM NGỌC L, *(Tên gọi khác: Không)*, sinh năm 1992 tại Bình Thuận;

HKTT: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Phạm Ngọc D và bà Trần Thị N;

Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con đầu;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 28/9/2020, bị tạm giữ từ ngày 28/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Tân. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc L là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 18 giờ ngày 27/9/2020 L đón xe khách đến khu vực nhà thờ Đông Thuận thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai gặp một người tên T1 (Không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy đá với số tiền 1.400.000đ. Sau khi nhận được ma túy L đón xe về lại nhà mình, đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 28/9/2020, L lấy số ma túy ra bỏ một ít vào dụng cụ để chuẩn bị sử dụng, số còn lại vẫn còn trong gói nylon thì bị

lực lượng Công an xã Sông Phan tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện trong phòng ngủ của L, L đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản bắt quả tang, thu giữ 02 gói ny lon có chứa chất tinh thể màu trắng (01 gói có kích thước 04cm×02cm, 01 gói có kích thước 07cm×04cm); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế có đặc điểm là 01 bình nhựa trong suốt, bên ngoài có chữ Vĩnh Hảo, cao khoảng 20cm, rộng 05cm; 01 ống hút thủy tinh một đầu hình cầu, bên trong hình cầu có nước; 01 ống hút nhựa màu trắng vàng; 01 đầu khò, một đầu bên ngoài có lớp nhựa màu đỏ gắn trục xoay, một đầu bằng kim loại màu trắng.

Thời điểm Công an bắt quả tang thì tại nhà L có Lý Văn H, tuy nhiên qua quá trình điều tra xác định H không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của L, H cũng không có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với L.

Tại Kết luận giám định số 1062/KLGĐ-PC09 ngày 02/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận xác định:

- Gói nylon có kích thước 7cm×4cm có khóa nhíp chứa tinh thể màu trắng được ký hiệu là M1: Có khối lượng là 2,1765gam, là Methamphetamine.

- Gói nylon có kích thước 4cm×2cm được hàn kín chứa tinh thể màu trắng được ký hiệu là M2: Có khối lượng là 1,6103gam, không tìm thấy thành phần các chất có trong danh mục chất ma túy và tiền chất được ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm có:

- 2,1765 gam Methamphetamine, hiện còn 1,5843 gam (Do lấy mẫu giám định) cùng 01 Gói nylon có khóa nhíp có kích thước 7cm×4cm, 01 Gói nylon đã cắt lấy mẫu kích thước 4cm×2cm được niêm phong trong phong bì số 1062 có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Trong quá trình giám định mẫu M2 đã sử dụng hết.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế có đặc điểm là một bình nhựa trong suốt, bên ngoài có chữ Vĩnh Hảo, cao khoảng 20cm, rộng 05cm; một ống hút thủy tinh một đầu hình cầu, bên trong hình cầu có nước; 01 ống hút nhựa màu trắng vàng; 01 đầu khò, 01 đầu bên ngoài có lớp nhựa màu đỏ gắn trục xoay, 01 đầu bằng kim loại.

Với nội dung như trên, Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 12/02/2021 của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKSND huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Hàm Tân giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nội dung Cáo trạng, đồng

thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 1,5843gam Methamphetamine cùng 01 gói nylon có khóa nhíp có kích thước 7cm×4cm, 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu có kích thước 4cm×2cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế có đặc điểm là một bình nhựa trong suốt, bên ngoài có chữ Vĩnh Hảo, cao khoảng 20cm, rộng 05cm; một ống hút thủy tinh một đầu hình cầu, bên trong hình cầu có nước; 01 ống hút nhựa màu trắng vàng; 01 đầu khò, 01 đầu bên ngoài có lớp nhựa màu đỏ gắn trục xoay, 01 đầu bằng kim loại.

* Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố, đồng thời xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 27/9/2020, Phạm Ngọc L đón xe khách đến khu vực nhà thờ Đông Thuận thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai gặp một người tên T1 (Không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy đá với số tiền 1.400.000đ. Sau khi nhận được ma túy, L đón xe về lại nhà mình, đến 00 giờ 10 phút ngày 28/9/2020 bị cáo L lấy ma túy ra đổ vào nỏ chuẩn bị sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo để trong gói nylon cất giấu trên bàn trong phòng ngủ của mình, thì bị Công an xã Sông Phan kiểm tra hành chính, phát hiện và lập biên bản bắt quả tang.

Tại các biên bản ghi lời khai của bị cáo; biên bản hỏi cung; lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều thống nhất hành vi của bị cáo đúng như cáo trạng đã nêu.

Tại Kết luận giám định số 1062/KLGĐ-PC09 ngày 02/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận xác định:

- Gói nylon có kích thước 7cm×4cm có khóa nhíp chứa tinh thể màu trắng được ký hiệu là M1: Có khối lượng là 2,1765gam, là Methamphetamine.

- Gói nylon có kích thước 4cm×2cm được hàn kín chứa tinh thể màu trắng được ký hiệu là M2: Có khối lượng là 1,6103gam, không tìm thấy thành phần các chất có trong danh mục chất ma túy và tiền chất được ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Bị cáo L tàng trữ trái phép 2,1765gam Methamphetamine để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể được Luật Hình sự bảo vệ là chế độ quản lý của Nhà nước về chất Ma túy.

Bị cáo L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất Ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma tuý là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn là nguyên nhân sản sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức rõ điều này, nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo L đã bất chấp hậu quả, bất chấp pháp luật, tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần phải dành cho bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như thông qua đó phòng ngừa tội phạm chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, cũng như rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với Lý Văn H, quá trình điều tra xác định H không giúp sức cũng như không biết việc L tàng trữ trái phép chất ma túy, vào ngày 28/9/2020 tại nhà của L, H cũng không cùng sử dụng trái phép chất ma túy với L nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng tên T1 là người Phạm Ngọc L khai bán ma túy cho L, hiện không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân không xem xét xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 1,5843gam Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 gói nylon có khóa nhíp có kích thước 7cm×4cm, 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu có kích thước 4cm×2cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế có đặc điểm là một bình nhựa trong suốt, bên ngoài có chữ Vĩnh Hảo, cao khoảng 20cm, rộng 05cm; một ống hút thủy tinh một đầu hình cầu, bên trong hình cầu có nước; 01 ống hút nhựa màu trắng vàng; 01 đầu khò, 01 đầu bên ngoài có lớp nhựa màu đỏ gắn trục xoay, 01 đầu bằng kim loại, đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc L **01** (Một) **năm 06** (sáu) **tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/9/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 1,5843 gam Methamphetamine cùng 01 gói nylon có khóa nhíp có kích thước 7cm×4cm, 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu có kích thước 4cm×2cm. Tất cả được niêm phong trong phong bì số 1062 có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế có đặc điểm là một bình nhựa trong suốt, bên ngoài có chữ Vĩnh Hảo, cao khoảng 20cm, rộng 05cm; một ống hút thủy tinh một đầu hình cầu, bên trong hình cầu có nước; 01 ống hút nhựa màu trắng vàng; 01 đầu khò, 01 đầu bên ngoài có lớp nhựa màu đỏ gắn trục xoay, 01 đầu bằng kim loại.

Tất cả Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/03/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Ngọc L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- CA huyện Hàm Tân;
- CQTHAHS Công an tỉnh Bình Thuận;
- NTG CA huyện Hàm Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Trang